

Số: 25/2023/QĐST-DS

D, ngày 14 tháng 9 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào các Điều 212 và 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 06 tháng 9 năm 2023 về việc các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 80/2023/TLST-DS ngày 26 tháng 7 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần C

Địa chỉ: 442 Nguyễn Thị Minh K, phường N, Quận L, thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Phúc B, sinh năm 1992

Địa chỉ liên hệ: Tầng 8, Tòa nhà A, số 444a - 446 C8, phường L, Quận L, thành phố Hồ Chí Minh (Văn bản ủy quyền số 958/2023/UQ -QLN.23 ngày 05/7/2023).

- Bị đơn: Ông Nguyễn L, sinh năm 1982

Địa chỉ: Thôn T, xã S, huyện D, tỉnh Khánh Hòa.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Ông Nguyễn L đồng ý thanh toán cho Ngân hàng thương mại cổ phần C toàn bộ số nợ vay 206.563.568 đồng (hai trăm lẻ sáu triệu năm trăm sáu mươi ba nghìn năm trăm sáu mươi tám đồng), trong đó nợ gốc 189.585.583 đồng, nợ lãi tạm tính đến ngày 06/9/2023 lãi trong hạn 7.690.591 đồng, lãi quá hạn 8.999.313 đồng, phạt chậm trả lãi 288.081 đồng và các khoản lãi phát sinh (gồm lãi trong hạn, lãi quá hạn và phạt chậm trả lãi) kể từ ngày 07/9/2023 theo Hợp đồng cho vay số VPC.CN.901.180122 ngày 20/01/2022 và Giấy đề nghị kèm hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ tín dụng dành cho khách hàng cá nhân ngày 10/01/2022 cho đến khi ông L thanh toán xong số nợ vay cho Ngân hàng thương mại cổ phần C. Thời hạn thanh toán toàn bộ số tiền vay trên là vào ngày 06/01/2024.

Nếu ông Nguyễn L vi phạm cam kết trả nợ nêu trên thì Ngân hàng thương mại cổ phần C có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự kê biên xử lý tài sản mà ông L đã thế chấp gồm nhà và đất thuộc thửa đất 1585, tờ bản đồ số 18 xã S, huyện D, tỉnh Khánh Hòa theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu

nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số DB 515057, số vào sổ CS02494 do Sở tài nguyên và môi trường tỉnh Khánh Hòa cấp ngày 22/3/2021 mang tên ông Nguyễn L để thu hồi toàn bộ số nợ vay.

Trường hợp ông Nguyễn L thanh toán xong các khoản nợ gốc và lãi cho Ngân hàng thì Ngân hàng thương mại cổ phần C phải trả lại cho ông Nguyễn L 01 (một) bản chính Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số DB 515057, số vào sổ CS02494 do Sở tài nguyên và môi trường tỉnh Khánh Hòa cấp ngày 22/3/2021 mang tên ông Nguyễn L.

- Về chi phí, lệ phí tố tụng: Ông Nguyễn L phải trả lại cho Ngân hàng thương mại cổ phần C số tiền 3.000.000 đồng (ba triệu đồng).

- Về án phí: Ông Nguyễn L phải nộp 5.164.000 đồng (năm triệu một trăm sáu mươi bốn nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần C số tiền 4.900.000 đồng (bốn triệu chín trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tiền số AA/2022/0000184 ngày 26/7/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện D, tỉnh Khánh Hòa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành, theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND huyện D;
- Chi cục THADS huyện D;
- Các đương sự;
- Lưu án văn, hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Ngọc Lệ